

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 21A/2020/HSPT
Ngày: 12/3/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN TRUNG THÀNH**

2/ Bà **BÙI THỊ NGHĨA**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **PHẠM THỊ ÁNH TUYẾT** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **PHẠM BAI** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đối với bản án hình sự sơ thẩm số 306/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1/ HOÀNG VIỆT T - Sinh năm 1990 tại Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT: 56/5 đường P, phường P, thành phố N, tỉnh K

Chỗ ở: 26/29 đường C, phường P, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hoàng Huy V – sinh năm 1956 và bà Ngô Thị Minh H – sinh năm 1959

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN VIỆT TH - Sinh năm 1990 tại Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT: 73 đường N, phường P, thành phố N, tỉnh K

Chỗ ở: 07 đường L, phường P, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn C – sinh năm 1960 và bà Lê Thị Minh T – sinh năm 1960

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt Th:* Luật sư Lê Văn T, là luật sư Văn phòng luật sư Văn T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vân Diệp Minh H

Trú tại: 09A đường M, phường P, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Hoàng Minh T

Trú tại: Số 32/4 đường Y, phường V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị X

Trú tại: Số 53 đường C, phường P, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trương Ngọc T

Trú tại: Số 618 chung cư X, V, xã V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Lê Thị Minh A

Trú tại: Phòng 301 chung cư Y, phường P, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Lê Mỹ T

Trú tại: Số 5/3/3 P, xã V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Thị Ngọc O

Trú tại: Số 459 đường B, xã V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21 tháng 5 năm 2019, tổ công tác Công an thành phố N tiến hành kiểm tra quán karaoke A tại địa chỉ: Số 224 đường X, phường V, thành phố N. Tại thời điểm kiểm tra phòng 302 có mặt Nguyễn Việt Th, Hoàng Việt T, Vân Diệp Minh H, Phạm Hoàng Minh T, Nguyễn Thị X, Trần Thị Ngọc O, Trương Ngọc T, Lê Mỹ T và Lê Thị Minh A. Tại đây, tổ công tác phát hiện, thu giữ trên bàn: 04 viên dạng nén hình tròn màu xanh, một mặt in chữ “LV” lồng vào nhau và 01 mảnh vỡ viên nén màu xanh (kí hiệu A); 03 đoạn ống hút nước nhựa màu đen được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (kí hiệu B); 01 gói nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu C); 01 đĩa sứ màu trắng; 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn thành đoạn ống hút.

Quá trình điều tra các đối tượng trên khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 20 tháng 5 năm 2019, Th, T, H, T, X, O, T, T và A đến hát karaoke tại phòng 302

quán karaoke A và sử dụng ma túy, trong đó H đưa 500.000 đồng, Th đưa 2.000.000 đồng, T đưa 3.500.000 đồng để mua ma túy. T cầm tiền và nhắn tin qua zalo cho Mai Thị Hải Y mua 5 “chăm” ma túy “khay”, 03 viên thuốc “lắc”. Y đồng ý và hỏi Mai Ngọc H (địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đ) lấy 5 “chăm” ma túy “khay”, 03 viên thuốc “lắc” nhưng H không có. Lúc này một người phụ nữ tên “B” (không rõ lai lịch) đến dãy phòng trọ chơi, biết người này có ma túy bán nên H nói “B” đưa ma túy cho Y. Tại đây B đưa cho Y 5 “chăm” ma túy “khay”, 03 viên thuốc “lắc”. Sau khi có ma túy, Y nhắn tin cho T đến lấy, T qua phòng trọ của Y và đưa cho Y 6.000.000 đồng. Y cầm tiền đưa cho H, T cầm ma túy về phòng 302 cho cả nhóm sử dụng. Tuy nhiên, sau đó T nhắn tin đòi trả ma túy cho Y vì chê Y bán đắt, H và Y đã giảm cho T từ 6.000.000 đồng còn 5.400.000 đồng. Một lúc sau, thấy số ma túy trên bàn không còn, Th nhờ S đi hỏi mua ma túy tiếp tục sử dụng, X ra khỏi phòng gặp một phụ nữ (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, một lúc sau có một thanh niên (không rõ lai lịch) mang vào phòng 302 đưa cho Th 05 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 1.900.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21 tháng 5 năm 2019, Tổ công tác của Công an thành phố N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 282/GĐTP/2019 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Các viên nén và mảnh vỡ viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,55 gam.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Kentamine có khối lượng 1,0138 gam.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Kentamine, có khối lượng 0,2603 gam.

Vật chứng: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quần tròn thành đoạn ống hút; 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu đen.

Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Việt T; xử phạt bị cáo Hoàng Việt T 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt Th, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Th 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10 tháng 12 năm 2019, bị cáo Hoàng Việt T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06 tháng 12 năm 2019, bị cáo Nguyễn Việt Th có đơn kháng cáo xin xem xét lại tội danh, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 10/QĐ-VKS-P7 ngày 25/12/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa kháng nghị bản án số 306/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa với nội dung: đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa hủy bản án hình sự sơ thẩm số 306/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang để điều tra lại theo hướng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vân Diệp Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Việt Th xác định bị cáo không bị oan, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ lọt vai trò đồng phạm của Vân Diệp Minh H là người cùng góp tiền mua ma túy với Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th để sử dụng chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của các bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố Vân Diệp Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt Th, luật sư Lê Văn T cho rằng: Biên bản sự việc ngày 21/5/2019 được lập tại phòng karaoke nhưng lại được đánh máy vi tính, chứng tỏ có sự chuẩn bị trước, nên cần xem xét lại giá trị pháp lý của biên bản sự việc này, đồng thời lưu ý đến việc sửa số phòng 302 tại Biên bản sự việc nói trên. Luật sư xác định mặc dù bị cáo Nguyễn Việt Th cho rằng bị cáo không bị oan, nhưng luật sư đề nghị xem xét lại tội danh đối với bị cáo. Về vật chứng, luật sư cho rằng lượng ma túy đã bị thất thoát và dàn dựng để nâng số lượng, vì theo thống kê thì tổng lượng thuốc lắc mà mọi người trong nhóm bị cáo đã sử dụng là 1+1/4 viên thuốc lắc MDMA nhưng cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 4 viên thuốc lắc và 01 mảnh vỡ viên nén màu xanh mà không làm rõ 2 viên thuốc lắc còn lại do ai sử dụng. Việc niêm phong, mở niêm phong vật chứng không được thực hiện đúng quy trình và vi phạm Nghị định số 127 của Chính Phủ, người nhận bảo quản tài liệu, đồ vật được niêm phong không phải là người giao đối tượng giám định cho cơ quan giám định. Luật sư Lê Văn T đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và quyết định kháng nghị:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th đề ngày 10/12/2019 và 06/12/2019, được nộp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào các ngày 10/12/2019 và 09/12/2019. Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 10/QĐ-VKS-P7 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa được

ban hành vào ngày 25/12/2019, được Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tiếp nhận ngày 26/12/2019. Theo quy định tại các Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa là hợp pháp, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng tham gia phiên tòa phúc thẩm, nhưng tất cả những người nói trên đều vắng mặt, đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Vân Diệp Minh H và anh Phạm Hoàng Minh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người nói trên.

[3] Về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th thừa nhận: vào ngày 20/5/2019, khi đang hát karaoke tại phòng 302 của quán A, Hoàng Việt T đã bỏ ra số tiền 3.500.000 đồng, Nguyễn Việt Th đưa số tiền 2.000.000 đồng và Vân Diệp Minh H đưa số tiền 500.000 đồng cho T để T liên hệ mua ma túy cho cả nhóm sử dụng. Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th xác định các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi của các bị cáo và không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Việt Th thừa nhận nội dung biên bản sự việc ngày 21/5/2019 được lập đúng với sự thật khách quan của vụ án. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thay đổi lời khai cho rằng Th và H chỉ gửi tiền nhờ T mua hộ ma túy, tuy nhiên, căn cứ theo lời khai của các bị cáo và lời khai của Vân Diệp Minh H tại giai đoạn điều tra (các bút lục số 26-27, 30-31, 74-75, 108-109), Hoàng Việt T, Nguyễn Việt Th và Vân Diệp Minh H đều thừa nhận việc các bị cáo cùng đồng ý góp chung tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Mặt khác, sau khi mua được ma túy, các bị cáo đã đặt toàn bộ số thuốc lắc và ma túy ketamine trên bàn cho cả nhóm cùng sử dụng theo nhu cầu. Tại thời điểm bị Công an thành phố Nha Trang kiểm tra thì trên bàn có 1,2741 gam ma túy Ketamine là loại ma túy do T, Th và H góp tiền mua chung cùng 1,55 gam ma túy MDMA là ma túy do Th mua. Như vậy, có cơ sở để cho rằng Hoàng Việt T, Nguyễn Việt Th và Vân Diệp Minh H đã có sự thống nhất ý chí về việc góp tiền mua chất ma túy để sử dụng chung, do đó Vân Diệp Minh H, Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th phải cùng chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với tổng số ma túy 1,2741 gam ketamine đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Việc cấp sơ thẩm phân chia số ma túy tương ứng theo số tiền H đóng góp để xác định khối lượng ma túy H tàng trữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa chỉ truy tố hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Việt Th theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (với khối lượng chất ma túy MDMA đã thu giữ của Th) là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong hồ sơ vụ án, theo lời khai của Mai Ngọc H (bút lục 168-169, 171-172), lời khai của Mai Thị Hải Y (bút lục 93-94, 97-98), biên bản đối chất giữa Mai Thị Hải Y và Mai Ngọc H, các biên bản nhận dạng đều thể hiện hành vi của Mai Ngọc H có dấu hiệu đồng phạm với Mai Thị Hải Y về tội mua bán trái phép chất ma túy nên cần điều tra làm rõ các căn cứ và xử lý đối với Mai Ngọc H theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy có cơ sở để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án theo thủ tục chung. Do bản án sơ thẩm bị hủy để điều tra, xét xử lại nên không xem xét đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận quyết định kháng nghị số 10/QĐ-VKS-P7 ngày 25/12/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Hủy bản án sơ thẩm số 306/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Hoàng Việt T và Nguyễn Việt Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH